

LỄ THẬT VỀ ĐỨC TIN

Bài 21- Thực hành đức tin để tiếp nhận sự cứu rỗi của Đức Giê-hô-Va .

Qua hai mươi bài Lễ thật về đức tin mà chúng ta đã học, chúng ta đã biết cấu tạo của người thuộc về trời, là linh hồn của chúng ta, được tạo nên và được ban cho sự sống bởi hơi thở của Đức Chúa Trời toàn năng và chúng ta cũng nhận biết trách nhiệm của linh hồn đối với sự sống lại và sự sống đời đời, như Lời Đức Giê-hô-Va đã phán với thầy tế lễ A-rôn (cũng là mạng lệnh của Đức Giê-hô-Va đối với hết thảy linh hồn nào muốn được trở nên một dân thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Giê-hô-Va) phải làm theo:

Dân số ký 18:1-5: Đức Giê-hô-va bèn phán cùng A-rôn rằng: Người, các con trai người, và tông tộc người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong nơi thánh; còn người và các con trai người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong chức tế lễ. Cũng hãy biểu đến gần người các anh em mình, là chi phái Lê-vi, tức tông tộc người, đặng các người đó hiệp với người và hầu việc người; nhưng người và các con trai người phải ở trước Trại bằng chứng. Các người đó sẽ gìn giữ điều chi người truyền dạy, và điều nào thuộc về cả Trại; chỉ không nên lại gần những vật thánh, cũng đừng lại gần bàn thờ, e khi chúng nó phải chết, và các người cũng chết luôn chẳng. Vậy, các người đó sẽ hiệp với người coi sóc điều chi thuộc về hội mạc, và giữ công việc của Trại; một người ngoại nào chẳng nên đến gần các người. Các người phải coi sóc điều chi thuộc về nơi thánh và bàn thờ để đừng có sự thạnh nộ cùng dân Y-sơ-ra-ên nữa.

Tự A-rôn không thể làm trọn được chức vụ này, nhưng là hết thảy những người được Đức Giê-hô-Va chọn ra từ chi phái Lê-vi sẽ hiệp với A-rôn, để giúp đỡ cho chức vụ của A-rôn. Những người Lê-vi đã được Đức Giê-hô-Va chọn đó sẽ thi hành các mạng lệnh mà thầy tế lễ A-rôn sẽ truyền dạy họ phải làm, hầu cho toàn thể hội chúng Y-sơ-ra-ên sẽ được bảo vệ và được phước hạnh.

Điều đó có nghĩa là tự linh hồn của người tin Chúa sẽ không thể lo cho sự sống mình và sự sống cho thân thể xác thịt mình, nhưng linh hồn của người tin Chúa phải hành động thông qua đức tin, là chức năng quản lý mọi thứ ơn (toàn bộ các chức năng thuộc linh) mà Đức Thánh-Linh đã ban cho mình.

Trong các bài trước, chúng ta đã được Đức Thánh-Linh tỏ cho biết trách nhiệm của linh hồn người tin Chúa phải tỉnh thức trước những sự bất toàn và hay chết của thân thể xác thịt mình, nghĩa là linh hồn của người tin Chúa phải ngày và đêm suy gẫm luật pháp của Đức Chúa Trời, hầu cho cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong (cuốn sách Luật pháp của Môi-se - từ sách Sáng thế ký cho tới sách Phục truyền luật lệ ký).

Chính linh hồn của người tin Chúa phải chịu trách nhiệm về việc nhận biết các chức năng thuộc về sự sống của mình (người thuộc về trời) và phải quản lý hết thảy các chức năng đó để hầu việc Đức Chúa Trời.

Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã sẵn sẵn mọi sự cho tuyển dân của Ngài, là dân được gọi bằng Danh Ngài, là dân thuộc về Đức Chúa Trời hằng sống, chứ không phải là dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt.

Bây giờ chúng ta hãy đến với những sự đã được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời sẵn sẵn cho linh hồn chúng ta, là làm thế nào chúng ta có thể tiếp nhận và được hưởng sự cứu rỗi của Ngài.

Thi-Thiên 116:1-19: Tôi yêu mến Đức Giê-hô-va, vì Ngài nghe tiếng tôi, và lời nài xin của tôi. Tôi sẽ cầu khẩn Ngài trọn đời tôi, bởi vì Ngài có nghiêng tai qua tôi. Dây sự chết vương vấn tôi, sự đau đớn âm phủ áp hãm tôi, tôi gặp sự gian truân và sự sầu khổ. Nhưng tôi kêu cầu Danh Đức Giê-hô-va, rằng: Đức Giê-hô-va ôi! cầu xin Ngài giải cứu linh hồn tôi. Đức Giê-hô-va hay làm ơn, và là công bình; Đức Chúa Trời chúng ta có lòng thương xót. Đức Giê-hô-va bảo hộ người thật thà; Tôi bị khốn khổ, Ngài bèn cứu tôi. Hỡi linh hồn ta, hãy trở về nơi an nghỉ người; Vì Đức Giê-hô-va đã hậu đãi người. Chúa đã giải cứu linh hồn tôi khỏi chết, mắt tôi khỏi giọt lệ, và chân tôi khỏi vấp ngã. Tôi sẽ đi trước mặt Đức Giê-hô-va trong đất kẻ sống. Tôi tin, nên tôi nói. Tôi đã bị buồn thảm lắm. Trong cơn bối rối tôi nói rằng: Mọi người đều nói dối. Tôi sẽ lấy gì báo đáp Đức Giê-hô-va về các ơn lành mà Ngài đã làm cho tôi? Tôi sẽ cầm cái chén cứu rỗi, mà cầu khẩn Danh Đức Giê-hô-va. Tôi sẽ trả xong cho Đức Giê-hô-va các sự tôi hứa nguyện, tại trước mặt cả dân sự Ngài. Sự chết của các người thánh. Là quý báu trước mặt Đức Giê-hô-va. Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi thật là tôi tớ Ngài; Tôi là tôi tớ Ngài, con trai con đòi của Ngài; Ngài đã mở gông cùm tôi. Tôi sẽ dâng của lễ thù ân cho Chúa, và cầu khẩn Danh Đức Giê-hô-va. Tôi sẽ trả xong cho Đức Giê-hô-va các sự tôi hứa nguyện, tại trước mặt cả dân sự Ngài, trong hành lang của nhà Đức Giê-hô-va, ở giữa Giê-ru-sa-lem. Ha-lê-lu-gia!

Thi-Thiên 116 được chép xuống bởi Đức Thánh-Linh và người ta không biết ai đã viết Thi-Thiên này, nhưng chúng ta biết rằng, nếu chẳng bởi Giê-hô-Va Đức Chúa Trời cho phép, thì các lời của Thi-Thiên đã không được chép xuống. Đại ý theo văn tự của Thi-Thiên này, là sự ca tụng và sự ngợi khen Đức Giê-hô-Va đã giải

cứu linh hồn người ra khỏi sự chết và cũng là sự bày tỏ lòng biết ơn, chứ không phải là sự đền đáp những gì mà Đức Chúa Trời đã làm cho mình. Nhưng khi chúng ta nhìn vào ý nghĩa của ngôn ngữ đã được sử dụng để chép Thi-Thiên này, thì chúng ta sẽ thấy đó là sự mạch bảo của Đức Thánh-Linh dành cho linh hồn những người nào yêu mến Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, phải biết sử dụng mọi thứ ơn thuộc linh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho linh hồn mình, để tiếp nhận sự cứu rỗi mà Đức Giê-Hô-Va đã ban cho.

Ngay từ lúc ban đầu, trước khi loài người được tạo nên trên đất này, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sẵn sàng cho loài người một môi trường đặc biệt, mà từ trước muôn đời, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chưa hề tạo nên một môi trường như vậy cho các thiên sứ của Ngài trên thiên đàng, điều đó có ý nghĩa rất quan trọng cho một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ sẽ được tuyển chọn từ môi trường này, vì hết thảy những linh hồn được chọn cho dòng dõi thánh, nước thầy tế lễ này phải là những linh hồn đã vượt qua được những sự thử thách mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên môi trường này, suốt thời gian những linh hồn đó sống trong môi trường này, mà môi trường đó là trái đất được treo trong khoảng không và chịu sự tác động bởi các vì sáng mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên để soi sáng đất, đó là mặt trời để cai trị ban ngày, mặt trăng để cai trị ban đêm cùng các hành tinh được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chia phân cho muôn dân dưới trời (Phục truyền luật lệ ký 4:19).

Mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên môi trường đặc biệt này để Ngài đặt loài người mà Ngài tạo nên bằng hơi thở của Ngài, được dựng nên theo ảnh tượng của Ngài, vào trong môi trường này, ấy là để tìm trong loài người xem linh hồn nào xứng đáng được chọn vào dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Ngài, nghĩa là những linh hồn đó, được gọi là con trai của Đức Chúa Trời, sẽ phải đối diện với hoàn cảnh khó khăn, vì phải sống trong một thân hình được tạo nên bằng bụi trên mặt đất này, nghĩa là không thể bay được như các thiên sứ trên thiên đàng, không thể nhìn thấy được hình dạng của ma quỷ, là những kẻ đã bị Đức Chúa Trời đuổi ra khỏi thiên đàng và là kẻ thù nghịch loài người.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng công bình, đã quyết định tạo nên loài người theo ảnh tượng của Ngài và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định sẽ ban quyền phép cho hết thảy những linh hồn nào được trở nên giống hệt như ảnh tượng Ngài, nghĩa là những linh hồn đã sống trên đất này mà vượt qua được những sự thử thách từ môi trường đặc biệt này mà được trở nên giống như ảnh tượng của Đấng đã tạo nên mình, là Đấng mà con mắt của loài người không thể thấy được Ngài.

Sáng thế ký 1:26-31: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng Ta hãy làm nên loài người như hình Ta và theo tượng Ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nay, Ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì Ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đặng dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.

Bản King James version chép câu 26 trên như sau: ²⁶ **And God**^{H430} **said**^{H559}, **Let us make**^{H6213} **man**^{H120} **in our image**^{H6754}, **after our likeness**^{H1823}: **and let them have dominion**^{H7287} **over the fish**^{H1710} **of the sea**^{H3220}, **and over the fowl**^{H5775} **of the air**^{H8064}, **and over the cattle**^{H929}, **and over all**^{H3605} **the earth**^{H776}, **and over every**^{H3605} **creeping**^{H7431} **thing that creepeth**^{H7430} **upon the earth**^{H776}.

Có nghĩa là: *Đức Chúa Trời phán, Chúng Ta hãy làm nên loài người trong ảnh tượng của Chúng Ta, sau khi đã giống hệt như Chúng Ta, hãy ban cho họ quyền thống trị hết thảy loài cá của biển, cùng hết thảy loài có cánh bay trong khoảng không, cùng trên hết thảy loài thú đồng và trên hết thảy trái đất, cùng trên hết thảy các loài vật bò sát hay bò trên mặt đất.*

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho loài người xác thịt có thời gian được sanh ra và sống trên trái đất này, tức là trong hết thảy loài người sẽ được sanh ra và sống trên đất này, ngoại trừ A-đam, là người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trước nhất trên trái đất này, sau khi người đã được trở nên giống như Đức Chúa Trời, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban phước cho người và Ngài cũng đã phán mạng lệnh đầu tiên và cũng là cuối cùng về tiêu chuẩn của sự sống cho loài người và cho dòng dõi của người, nếu loài người không vi

phạm mạng lệnh của Ngài, còn nếu như A-đam (và dòng dõi ra từ người) vi phạm mạng lệnh của Ngài, thì loài người chắc sẽ chết.

Sáng thế ký 2:15-17: Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem người ở vào cảnh vườn Ê-đen để trông và giữ vườn. Rồi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán dạy rằng: Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết.

Tại môi trường mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên để cho loài người được sống và phát triển theo kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài, chúng ta không thấy một điều gì có thể gây nguy hiểm cho sự sống của loài người, mà chúng ta thấy Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã sẵn sàng hết thủy mọi sự cho sự sống của loài người và Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người quyền cai trị công việc do tay Ngài tạo nên trên đất này và Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với A-đam một mạng lệnh duy nhất, đó là loài người không được phép ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Ngài đã trồng ở giữa vườn Ê-đen.

Chúng ta thật bất ngờ đối với A-đam, là người trước nhất được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này cách hoàn hảo và bởi sự hoàn hảo đó mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban phước cho loài người và ban cho người quyền cai trị công việc do tay Ngài tạo nên trên đất này.

Thi-Thiên 8:1-9: Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao; Sự oai nghi Chúa hiện ra trên các tầng trời! Nhân vì các cừu địch Chúa, Chúa do miệng trẻ thơ và những con đang bú, mà lập nên năng lực Ngài, đặng làm cho người thù nghịch và kẻ báo thù phải nín lặng. Khi tôi nhìn xem các tầng trời là công việc của ngón tay Chúa, mặt trăng và các ngôi sao mà Chúa đã đặt, loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con loài người là chi, mà Chúa thăm viếng nó? Chúa làm người kém Đức Chúa Trời một chút, đội cho người sự vinh hiển và sang trọng. Chúa ban cho người quyền cai trị công việc tay Chúa làm, khiến muôn vật phục dưới chân người: Cả loài chiền, loài bò, đến đối các thú rừng, chim trời và cá biển, cùng phàm vật gì lợi đi các lối biển. Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao!

Trở lại với Thi-Thiên 116:1-2: **Tôi yêu mến Đức Giê-hô-va, vì Ngài nghe tiếng tôi, và lời nài xin của tôi. Tôi sẽ cầu khẩn Ngài trọn đời tôi, bởi vì Ngài có nghiêng tai qua tôi.**

Lời Chúa chép trong Thi-Thiên 116 không cho chúng ta biết thời gian cùng nơi chốn và địa vị của người viết, nhưng chúng ta biết đó là công việc của Đức Thánh-Linh, vì Kinh-Thánh chép về chúng ta, là chép về những linh hồn nào có lòng kính sợ Chúa và yêu mến Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì những linh hồn đó sẽ nhận được sự dắt dẫn và dạy dỗ của Đức Chúa Trời, Đấng đã tạo nên loài người cùng muôn vật sống trên đất này.

Thi-Thiên 116 câu 1 chép về linh hồn của người tin Chúa biết dùng môi miệng mình để thưa chuyện với Đức Chúa Trời qua sự cầu nguyện và nài xin.

Chữ **nghe - heard**^{H8085} chép trong câu 1 trên, đó là chữ שָׁמָע - *shâma*, số 8085 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nghe cách chú ý, nghe cách chăm chú, nghe cách cẩn thận, chu đáo, cân nhắc, xem xét;*

Chữ **tiếng - voice**^{H6963} chép trong câu 1 trên, đó là chữ קוֹל - *qôl*, số 6963 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tiếng kêu lớn, tiếng gọi lớn, tiếng nói, sự bày tỏ, sự phát biểu, tiếng nói nhỏ, tiếng khóc, tiếng yếu ớt, thấp hèn, tiếng la hét, tiếng công bố, sự đối đáp;*

Chữ **nài xin - supplications**^{H8469} chép trong câu 1 trên, đó là chữ תַּחֲנוּן - *tachănun*, số 8469 ra từ chữ תָּנַן - *chânan*, số 2603 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *lời cầu nguyện tha thiết, sự năn nỉ, lời thỉnh cầu, sự hạ mình, sự cúi mình cách khiêm nhượng, sự cầu khẩn, sự van xin, sự cầu xin;*

Chữ **ngiêng - inclined**^{H5186} chép trong câu 2 trên, đó là chữ נָטָה - *nâtâh*, số 5186 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự căng ra, sự trải dài ra, sự hướng về, sự gia hạn thời gian, sự mở rộng ra, có chiều hướng về, sự bằng lòng, có ý sẵn sàng;*

Chữ **tai - ear**^{H241} chép trong câu 2 trên, đó là chữ אוֹז - *‘ozen*, số 241 ra từ chữ אָזַן - *‘azan*, số 238 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự nghe, sự lắng nghe, sự chú ý nghe;*

Chữ **cầu khẩn - call**^{H7121} chép trong câu 2 trên, đó là chữ קָרָא - *qara*, số 7121 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tiếng kêu la, tiếng kêu gọi, lời kêu gọi, sự kể lại, sự khóc lớn tiếng, sự đọc lớn tiếng, sự công bố ra, sự đòi hỏi, sự yêu cầu;*

Chữ **trọn đời - as long**^{H3117} **as I live**^{H3117} chép trong câu 2 trên, đó là chữ יוֹם - *yôm*, số 3117 của tiếng Hê-bơ-

rơ, có nghĩa là: **thời gian, thời đại, một thời điểm bất kỳ hoặc hiện tại hoặc tương lai, một ngày hay là một năm hay là một thời kỳ với những thì giờ nóng, một thời điểm bất kỳ hoặc hiện tại hoặc tương lai;**

Theo cách hiểu văn tự, Thi-Thiên 116 là thi ca mà môi miệng của những người thờ phượng Đức Chúa Trời sẽ ca ngợi sự thành tín của Đức Chúa Trời. Nhưng trong Lẽ thật thì toàn bộ Thi-Thiên này là lời tri thức, là sự mách bảo của Đức Thánh-Linh, cho những người có đức tin nơi Danh Đức Giê-Hô-Va, tức là ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn đó vẫn luôn hướng về Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời trong sự hiểu biết và sự tin cậy.

Phần nhiều người tin có Đức Chúa Trời, khi họ gặp khó khăn, trong cơn gian truân, họ mới lên tiếng kêu cầu Đức Giê-Hô-Va để mong được Ngài giải cứu và sau khi họ đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời giải cứu khỏi cơn gian truân, thì họ cũng sớm quên đi những sự hoạn nạn của mình, vì họ không biết mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người ở trên đất này, nên họ luôn tận dụng thì giờ để lo cho cuộc sống của xác thịt mình, mà không lo cho sự sống của linh hồn mình.

Như chúng ta đã biết, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật, ban sự sống cho muôn vật và duy trì sự sống cho muôn vật. Vì A-đam, là người trước nhất được tạo nên trên đất này, đã không vâng phục mệnh lệnh của Đức Chúa Trời, nhưng lại nghe theo lời vợ mình (Ê-va là bóng về thân thể xác thịt của loài người) mà ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, và bởi cơ tội lỗi đó mà sự chết đã vào trong loài người hết thảy và chính linh hồn của A-đam và Ê-va đều phải hư mất đời đời. Loài người ra từ A-đam là nạn nhân của A-đam, nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người (ra từ A-đam) một cơ hội để được cứu chuộc khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, đó là nếu loài người (linh hồn) nghe theo tiếng phán của Đức Giê-Hô-Va cùng tuân theo các mệnh lệnh của Ngài, thì linh hồn đó sẽ được sự sống lại và sự sống đời đời và đó là sự công bình của Đức Chúa Trời.

Trong sự mưu luận và trong sự biết trước của Đức Chúa Trời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã đặt loài người vào trong vườn Ê-đen của Ngài, để loài người trồng vườn và giữ vườn và theo ý nghĩa thuộc thể thì cho đến tận ngày nay, loài người vẫn phải duy trì công việc trồng và duy trì sự sống cho các loại cây xanh và cây lương thực ở trên đất này, vì loài người nhận biết tác dụng của cây xanh cùng các loài cây sanh bông trái để cung cấp lương thực cho sự sống của loài người. Nhưng người ta lại không nhận biết mọi sự đã được chép trong Kinh-Thánh đó, dù đã được xảy ra đúng như đã có, nhưng những sự đó luôn mang ý nghĩa thuộc về thần linh và sự sống cho linh hồn loài người, vì chính sự sống của linh hồn loài người mới là sự sống thật.

Mối liên quan của việc trồng vườn và giữ vườn theo Lẽ thật, đó là linh hồn của loài người phải quản trị thân thể xác thịt mình đúng với chức năng, là đồ dùng về sự công bình, nghĩa là thân thể xác thịt phải phục sự cai trị của linh hồn mình và loài người phải thực hành công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giao phó cho, là trồng vườn và giữ vườn, mà các loài cây sanh quả có hạt giống đó là bóng về Lời Đức Chúa Trời.

Sáng thế ký 1:27-31: Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nay, Ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì Ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đang dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.

Lu-ca 8:4-15: Khi có đoàn dân đông nhóm lại, và người hết thảy các thành đều đến cùng Ngài, thì Ngài lấy thí dụ mà phán cùng họ rằng: Người gieo đi ra để gieo giống mình. Khi vãi giống, một phần giống rơi ra dọc đường, bị giày đạp và chim trời xuống ăn hết. Một phần khác rơi ra nơi đất đá sỏi, khi mới mọc lên, liền héo đi, vì không có hơi ẩm. Một phần khác rơi vào bụi gai, gai mọc lên với hạt giống, làm cho nghẹt ngòi. Lại có một phần khác rơi xuống nơi đất tốt, thì mọc lên, và kết quả, một thành trăm. Đang phán mấy lời đó, Ngài kêu lên rằng: Ai có tai mà nghe, hãy nghe. Môn đồ hỏi Ngài thí dụ ấy có nghĩa gì. Ngài đáp rằng: Đã ban cho các người được biết những sự mâu nhiệm nước Đức Chúa Trời; song, với kẻ khác thì dùng thí dụ mà nói, để họ xem mà không thấy, nghe mà không hiểu. Nay, lời thí dụ đó nghĩa như vậy: Hạt giống là đạo Đức Chúa Trời. Phần rơi ra dọc đường, là những kẻ nghe đạo; nhưng về sau ma quỷ đến, cướp lấy đạo từ trong lòng họ, e rằng họ tin mà được cứu chẳng. Phần rơi ra

đất đá sỏi là kẻ nghe đạo, bèn vui mừng chịu lấy; nhưng họ không có rễ, chỉ tin tạm mà thôi; nên khi sự thử thách đến, thì họ tháo lui. Phần rơi vào bụi gai, là những kẻ đã nghe đạo, nhưng rồi đi, để cho sự lo lắng, giàu sang, sung sướng đời này làm cho đạo phải nghẹt ngòi, đến nỗi không sanh trái nào được chín. Song phần rơi vào nơi đất tốt, là kẻ có lấy lòng thật thà tử tế nghe đạo, gìn giữ và kết quả một cách bền lòng.

Thi-Thiên 116 là lời tri thức của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời, dạy cho tuyển dân của Ngài phải có sự hiểu biết về các Lời mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán ra khỏi miệng Ngài, mà việc trồng và giữ vườn mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên cho loài người, đó là bóng về cái lòng của loài người.

Sáng thế ký 2:15: Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem người ở vào cảnh vườn Ê-đen để trồng và giữ vườn.

Chữ **trồng** - **to dress**^{H5647} chép trong câu 15 trên, đó là chữ **עָבַד** - 'abad, số 5647 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự làm việc, sự phụng sự, sự phục vụ, sự đáp ứng, có ích lợi cho, làm cho thoả mãn yêu cầu, sự dọn bàn ăn, người hầu việc, kẻ đầy tớ,*

Chữ **giữ** - **to keep**^{H8104} chép trong câu 15 trên, đó là chữ **שָׁמַר** - shamar, số 8104 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự gìn giữ, giữ lấy, canh giữ, canh phòng, bảo vệ, bảo quản, bảo tồn, duy trì, tuân theo, thi hành, quan sát, quan tâm đến, nhận xét, theo dõi, tôn trọng, để ý tới, chú ý đến, lưu tâm tới, chờ đợi;*

Chữ **vườn** - **garden**^{H1588} chép trong câu 15 trên, đó là chữ **גַּן** - gan, số 1588 ra từ chữ **גָּן** - ganan, số 1598 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *vườn, sự rào lại, hàng rào vây quanh, đất có rào vây quanh; để bảo vệ, để che chở, để phòng thủ, để chống giữ, màn che, chỗ ẩn núp, chỗ trốn, bao phủ, bao bọc;*

Chữ **Ê-đen** - **Eden**^{H5731} chép trong câu 15 trên, đó là chữ **עֵדֵן** - 'Eden, số 5731 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *niềm vui thích, điều thích thú, niềm khoái lạc, sự hoan lạc, ý muốn, ý thích,*

Vườn Ê-đen là bóng về cái lòng của loài người, được thể hiện qua tâm trí của thân thể xác thịt loài người mà niềm khoái lạc của loài người chỉ có được khi không có một sự đe dọa nào từ môi trường sống của người đó, mà trong môi trường sống đó luôn có những sự tác động bởi thiên nhiên, bởi loài người, mà hết thảy những sự có thể tác động đến cuộc sống của người ta đó, đều thuộc về sự cai trị công bình của Đức Chúa Trời.

Vườn Ê-đen là công việc của Đức Chúa Trời làm cho loài người và đó là ý muốn của Đức Chúa Trời dành cho loài người mà Ngài đã tạo nên theo ảnh tượng của Ngài. Vườn đó sẽ luôn có được ý nghĩa trọn vẹn của chữ Ê-đen, nếu nó được bảo vệ bởi linh hồn sống theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà hàng rào đó là bóng.

Chúng ta hãy xem Lời Đức Chúa Trời đã chép gì về nguyên tắc này.

Phục truyền luật lệ ký 28:1-68: Nếu người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người cách trung thành, cẩn thận làm theo mọi điều răn của Ngài, mà Ta truyền cho người ngày nay, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ ban cho người sự trỗi hơn mọi dân trên đất. Nếu người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, này là mọi phước lành sẽ giáng xuống trên mình người. Người sẽ được phước trong thành, và được phước ngoài đồng ruộng. Bông trái của thân thể người, hoa quả của đất ruộng người, sản vật của sinh súc người, luôn với lứa đẻ của bò cái và chiên cái người, đều sẽ được phước; cái giỏ và thùng nhồi bột của người đều sẽ được phước! Người sẽ được phước trong khi đi ra, và sẽ được phước trong khi vào. Đức Giê-hô-va sẽ làm cho kẻ thù nghịch dấy lên cùng người bị đánh bại trước mặt người; chúng nó sẽ do một đường ra đánh người, rồi do bảy đường chạy trốn trước mặt người. Đức Giê-hô-va sẽ khiến phước lành ở cùng người tại trong kho lúa và trong các công việc của người; Ngài sẽ ban phước cho người trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người. Nếu người gìn giữ những điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và đi theo đường lối Ngài, thì Đức Giê-hô-va sẽ lập người làm một dân thánh cho Ngài, y như Ngài đã thề cùng người; muôn dân của thế gian sẽ thấy rằng người được gọi theo Danh Đức Giê-hô-va, và chúng nó sẽ sợ người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ làm cho người được của cải nhiều dư dật, khiến cho hoa quả của thân thể người, sản vật của sinh súc, và bông trái của đất ruộng người được sanh nhiều thêm trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề cùng các tổ phụ người để ban cho người. Đức Giê-hô-va sẽ vì người mở trời ra, là kho báu của Ngài, đặt cho mưa phải thì giáng xuống đất, và ban phước cho mọi công việc của tay người. Người sẽ cho nhiều nước vay, còn người không vay ai. Nếu người nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà ngày nay ta truyền cho người gìn giữ làm theo, và nếu không lìa bỏ một lời nào ta truyền cho người ngày nay, mà xây qua bên hữu hoặc bên tả, đặt đi theo hầu việc các thần khác, thì Đức Giê-hô-va sẽ đặt người

ở đằng đầu, chứ chẳng phải đằng đuôi, người sẽ ở trên cao luôn luôn, chứ chẳng hề ở dưới thấp. Nhưng nếu người không nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, không cẩn thận làm theo các điều răn và luật pháp của Ngài mà ta truyền cho người ngày nay, thì này là mọi sự rửa sả sẽ giáng xuống trên mình người và theo kịp người. Người sẽ bị rửa sả ở trong thành và ngoài đồng ruộng, cái giỏ và thùng nhồi bột của người cũng bị rửa sả, hoa quả của thân thể người, bông trái của đất ruộng người, luôn với lứa đẻ của bò cái và chiên cái người, đều sẽ bị rửa sả! Người sẽ bị rửa sả khi đi ra và lúc đi vào. Vì cố người làm điều ác, và lìa bỏ Đức Giê-hô-va, nên trong mọi công việc người bắt tay làm, Ngài sẽ khiến giáng cho người sự rửa sả, kinh khủng, và hăm dọa cho đến chừng nào người bị hủy diệt và chết mất vội vàng. Đức Giê-hô-va sẽ khiến ôn dịch đeo đuổi người cho đến chừng nào nó diệt người mất khỏi đất mà người sẽ vào nhận lấy. Đức Giê-hô-va sẽ lấy bệnh lao, bệnh nóng lạnh, bệnh phù, sự nắng cháy, sự hạn hán, binh đao, và sâu lúa mà hành hại người, khiến cho các nỗi đó đuổi theo người cho đến khi người bị chết mất. Các tầng trời ở trên đầu người sẽ như đồng, và đất dưới chân người sẽ như sắt. Thay vì mưa, Đức Giê-hô-va sẽ khiến cát và bụi từ trời sa xuống trên đất người, cho đến chừng nào người bị hủy diệt. Đức Giê-hô-va sẽ khiến người bị những kẻ thù nghịch mình đánh bại. Người sẽ do một đường ra đánh chúng nó, rồi do bảy đường chạy trốn trước mặt chúng nó; người sẽ bị xô ùa đầy đó trong khắp các nước của thế gian. Thấy người sẽ làm đồ ăn cho chim trên trời và thú dưới đất, không ai đuổi chúng nó đi. Đức Giê-hô-va sẽ giáng cho người ghê chốc của xứ Ê-díp-tô, trĩ lậu, ghê ngứa, và lác, mà người không thể chữa lành; lại giáng cho người sự sáng sốt, sự đui mù, và sự lảng trí; đang buổi trưa, người sẽ đi rờ rờ như kẻ mù trong tối tăm; người không được may mắn trong công việc mình, hằng ngày sẽ bị hiệp đáp và cướp giạt, chẳng ai giải cứu cho. Người sẽ làm lễ hỏi một người nữ, nhưng một người nam khác lại nằm cùng nàng; người cất một cái nhà, nhưng không được ở; người trồng một vườn nho, song không được hái trái. Con bò người sẽ bị giết trước mặt người, song người không được ăn thịt nó; lứa người sẽ bị ăn cắp hiện mắt người, nhưng không ai trả nó lại; chiên người sẽ bị nộp cho kẻ thù nghịch, nhưng người không có ai giải cứu nó. Các con trai và con gái người sẽ bị nộp cho dân ngoại bang có mắt người thấy, hằng ngày hao mòn vì trông mong chúng nó; song tay người không còn sức cứu vớt. Một dân tộc mà người chưa hề biết sẽ ăn lấy thổ sản và mọi công lao của người; người sẽ bị hiệp đáp và giày đạp không ngớt; trở nên điên cuồng vì cảnh tượng mắt mình sẽ thấy. Đức Giê-hô-va sẽ giáng cho người một thứ ung độc tại trên đầu gối và chân, không thể chữa lành được, từ bàn chân chí chót đầu. Đức Giê-hô-va sẽ dẫn người và vua mà người đã lập trên mình, đến một nước mà người và tổ phụ người chưa hề biết. Ở đó, người sẽ hầu việc các thần khác bằng cây, bằng đá; trong các dân tộc mà Đức Giê-hô-va sẽ dẫn người đến, người sẽ thành một sự kinh hãi, tục ngữ, và tiểu đàm. Người sẽ đem gieo nhiều mạ trong ruộng mình, nhưng mùa gặt lại ít, vì sẽ bị cào cào ăn sạch. Người trồng nho, song không được uống rượu và không gặt hái chi hết, vì sâu bọ sẽ ăn phá đi. Người sẽ có cây ô-li-ve trong cả địa phận mình, nhưng lại không được xúc dầu, vì cây ô-li-ve sẽ rụng trái. Người sẽ sanh con trai và con gái, nhưng chúng nó không thuộc về người, vì chúng nó sẽ bị bắt làm mọi. Con rầy sẽ ăn hết cây cối và thổ sản của người. Khách lạ ở giữa người sẽ lướt trên người càng ngày càng cao; còn người, lại hạ xuống càng ngày càng thấp: họ sẽ cho người vay, còn người chẳng hề cho vay lại, họ sẽ ở đằng đầu, còn người ở đằng đuôi. Hết thấy những sự chúc rửa sả này sẽ giáng trên người, đuổi người và theo kịp, cho đến chừng nào người bị hủy diệt, bởi vì người không có nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và không giữ các điều răn và luật lệ mà Ngài truyền cho người. Các sự rửa sả này sẽ ở trên mình người và trên dòng dõi người như một dấu kỳ, sự lạ đến đời đời. Bởi trong lúc dư dật mọi điều, người không vui lòng lạc ý phục sự Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, cho nên trong lúc đói khát, trong lúc trần truồng, và thiếu thốn mọi điều, người sẽ hầu việc kẻ thù nghịch mà Đức Giê-hô-va sai đến đánh người; họ sẽ tra ách sắt trên cổ người, cho đến chừng nào tiêu diệt người. Đức Giê-hô-va sẽ từ nơi xa, từ địa cực, khiến dấy lên nghịch cùng người một dân tộc bay như chim ưng, tức là một dân tộc người không nghe tiếng nói được, một dân tộc mặt mày hung ác, không nể vì người già, chẳng thương xót kẻ trẻ; ăn sản vật của súc vật người, hoa quả của đất ruộng người, cho đến chừng nào người bị tiêu diệt; nó không chứa lại ngũ cốc, rượu, dầu hay là lứa đẻ của bò và chiên người, cho đến chừng nào đã tiêu diệt người đi. Dân đó sẽ vây người trong các thành của cả xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người, cho đến chừng nào những vách cao

lớn và vững bền kia mà người nhờ cậy đó, sẽ bị ngã xuống. Trong lúc bị vây, và khi quân nghịch làm cho túng túng cùng đường, người sẽ ăn hoa quả của thân thể mình, tức là ăn thịt của con trai và con gái mình, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người. Trong lúc người bị quân nghịch vây tại các thành mình, làm cho cùng đường túng túng, người nam nào nhu nhược và yếu ớt hơn hết trong các người sẽ ngó giận anh em mình, vợ yêu dấu và con cái mình còn lại, không chịu cho ai trong bọn đó thịt của con cái mình, mà người sẽ ăn, bởi mình không còn chi hết. Trong lúc người bị quân nghịch vây tại các thành mình, làm cho cùng đường túng túng, người nữ nào non nớt và mảnh khảnh hơn hết trong các người, vì sự yếu điệu hay là sự sắc sảo mình, vốn không đặt bàn chân xuống đất, sẽ nhìn giận chồng rất yêu của mình, con trai và con gái mình, bởi cố nhau bực ra từ trong bụng, và những con cái mình sanh đẻ; vì trong cơn thiếu thốn mọi điều, nàng sẽ ăn nhem chúng nó. Nếu người không cẩn thận làm theo các Lời của luật pháp này, ghi trong sách này, không kính sợ Danh vinh hiển và đáng sợ này là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, thì Đức Giê-hô-va sẽ giáng cho người và dòng giống người những tai vạ lạ thường, lớn lao và lâu bền, những chứng độc bệnh hung. Ngài sẽ khiến giáng trên người các bệnh hoạn của xứ Ê-díp-tô mà người đã run sợ đó, và nó sẽ đeo dính theo người. Và lại, các thứ chứng bệnh và tai vạ không có chép trong sách luật pháp này, thì Đức Giê-hô-va cũng sẽ khiến giáng trên người, cho đến chừng nào người bị tiêu diệt đi. Số các người vốn đông như sao trên trời, nhưng vì không có nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, nên chỉ sẽ còn lại ít. Hễ Đức Giê-hô-va lấy làm vui mà làm lành và gia thêm các người thế nào, thì Đức Giê-hô-va cũng sẽ lấy làm vui mà làm cho các người hư mất và tiêu diệt các người thế ấy. Các người sẽ bị truất khỏi xứ mà mình vào nhận lấy, và Đức Giê-hô-va sẽ tản lạc người trong các dân, từ cuối đầu này của đất đến cuối đầu kia; tại đó, người sẽ hầu việc các thần khác bằng cây và bằng đá mà người cùng tổ phụ người không hề biết. Trong các nước ấy, người không được an tịnh, bàn chân người không được nghỉ ngơi; nhưng tại đó Đức Giê-hô-va sẽ ban cho người một tấm lòng run sợ, mất mồi yếu, và linh hồn hao mòn. Sự sống người vẫn không chắc trước mặt người; ngày và đêm người hằng sợ hãi, khó liệu bảo tồn sự sống mình. Bởi cố sự kinh khủng đầy dẫy lòng người, và bị cảnh mắt người sẽ thấy, nên sớm mai người sẽ nói: Chớ chi được chiều tối rồi! Chiều tối người sẽ nói: Ước gì được sáng mai rồi! Đức Giê-hô-va sẽ khiến người đi tàu trở lại xứ Ê-díp-tô, bởi con đường mà trước ta đã nói: Người không thấy nó nữa; ở đó, người sẽ đem bán mình cho kẻ thù nghịch làm nô và tù, nhưng không có ai mua!

Trong ý nghĩa thuộc linh, thì môi miệng của người ta chính là cánh tay và Lời của Đức Chúa Trời chính là hạt giống không hề hư nát, phải được gieo ra, nghĩa là phải được công bố, phải được rao giảng, phải được tôn cao trong sự hiểu biết và trách nhiệm, như nhà nông biết cách gieo các hạt giống trong ruộng mình theo kỳ, theo mùa thích hợp cùng sự chăm sóc cho sự phát triển và được thu hoạch vậy.

Sự tôn cao Lời Đức Chúa Trời không phải là của tế lễ dâng cho Đức Giê-hô-Va, mà chính sự vâng theo tiếng phán của Đức Giê-hô-Va cùng sự tuân theo các mạng lệnh của Ngài, mới là của tế lễ tốt nhất và được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời nhậm, vì khi người ta công bố và tôn cao Lời của Đức Chúa Trời theo đúng nghĩa không phải chỉ là để cho người khác nghe điều mình nói, mà chính người tôn cao Lời của Đức Chúa Trời trên môi miệng mình cũng phải thi hành, phải vâng phục các Lời mà người ấy đã công bố qua môi miệng mình, vì *trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng của loài người*, nên khi Lời Đức Chúa Trời được công bố, thì tai của người ấy sẽ được nghe trước nhất, sẽ tiếp nhận ý nghĩa cả văn tự và lẽ thật vào trong lòng mình và sự sáng thật của Đức Chúa Trời sẽ chiếu sáng ngọn đèn của Ngài nơi linh hồn người ấy. Khi sự sáng thật của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời chiếu sáng linh hồn người nào, thì quyền phép của Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, sẽ phục hồi các chức năng thuộc về sự sống của linh hồn người ấy và đó là điều Giê-hô-Va Đức Chúa Trời muốn loài người phải làm từ lúc ban đầu, mà sự trồng và giữ vườn Ê-đen mà Ngài đã tạo nên cho loài người đó là bóng.

Thi-Thiên 116:3-6: Dây sự chết vương vấn tôi, sự đau đớn âm phủ áp hãm tôi, tôi gặp sự gian truân và sự sâu khổ. Nhưng tôi kêu cầu Danh Đức Giê-hô-va, rằng: Đức Giê-hô-va ôi! cầu xin Ngài giải cứu linh hồn tôi. Đức Giê-hô-va hay làm ơn, và là công bình; Đức Chúa Trời chúng ta có lòng thương xót. Đức Giê-hô-va bảo hộ người thật thà; Tôi bị khốn khổ, Ngài bèn cứu tôi.

Chữ đây - The sorrows^{H2256} chép trong câu 3 trên, đó là chữ **חֶבֶל** - chebel, số 2256 ra từ chữ **חָבַל** - chabal,

số 2254 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự trói buộc bằng dây, sự trói buộc, sự bị cầm giữ bởi tờ khế ước, bị đổ nát, bị suy đồi, bị phá huỷ, bị hư hoại, bị thối rữa, nổi đau đớn, nổi phiền muộn;*

Chữ **sự chết - death**^{H4194} chép trong câu 3 trên, đó là chữ מוּת - **maveth**, số 4194 ra từ chữ מוּת - **muwth**, số 4191 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự chết, cái chết, sự hấp hối, sự chết nhân phẩm, sự chết phẩm chất, linh vực của sự chết; sự tàn lụi, sự tắt đi, bị giết, bị hành hình, khiến cho chết;*

Chữ **vướng vắn - compassed**^{H0661} chép trong câu 3 trên, đó là chữ אָפָה - **aphaph**, số 0661 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *vây quanh, bao vây chung quanh, bị bao vây;*

Chữ **sự đau đớn - the pains**^{H4712} chép trong câu 3 trên, đó là chữ מֵצָר - **metsar**, số 4712 ra từ chữ קָבַץ - **qabab**, số 6895 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự chật hẹp, sự tai họa, nổi đau buồn, nổi đau đớn, cảnh khốn cùng, sự nguyện rửa, sự rửa sả, những lời nguyện chống lại,*

Chữ **âm phủ - hell**^{H7585} chép trong câu 3 trên, đó là chữ שְׁאוֹל - **she'owl**, số 7585 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *âm phủ, địa ngục, mồ mã; nơi ở của người chết, nơi không thể trở lại;*

Chữ **áp hãm tôi - hold**^{H4672} **upon me** chép trong câu 3 trên, đó là chữ מָצָה - **matsa**, số 4672 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đã đến trên tôi, đã thấy đủ trên tôi, đã gặp tôi, đã tìm thấy trên tôi, đã xảy ra trên tôi, đã hiện diện trên tôi, đã chiếm hữu tôi;*

Chữ **sự gian truân - trouble**^{H6869} chép trong câu 3 trên, đó là chữ צָרָה - **tsarah**, số 6869 ra từ chữ צָרָה - **tsarar**, số 6887 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *điều lo lắng, sự phiền muộn, sự bất an, sự rắc rối, tai họa, tai ương, sự bất hạnh, nghịch cảnh, nổi thống khổ, hoạn nạn, bị vây hãm, bị trói buộc, bị tù túng, bị đè nén;*

Chữ **sự sầu khổ - sorrow**^{H3015} chép trong câu 3 trên, đó là chữ יָגוֹן - **yagown**, số 3015 ra từ chữ יָגַח - **yagah**, số 3013 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự gây đau buồn, gây đau lòng, gây đau đớn, gây đau khổ, nổi sầu khổ, nổi khổ não;*

Lời Chúa tỏ cho chúng ta thấy sự báo trả của Luật pháp trên linh hồn (**dây của sự chết**) và trên thân thể xác thịt (**sự đau đớn của âm phủ**) đã ràng buộc, đã bao phủ cuộc đời của loài người, nhưng không phải hết thấy loài người đều nhận biết đó là sự báo trả công bình của Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, vì thế cho nên loài người thế gian đã sử dụng mọi phương cách của xác thịt để tự giải thoát khỏi sự báo trả này, mà không nhận biết rằng, họ sẽ phải trả giá khổ hơn cho cả linh hồn và xác thịt mình, thay vì nhận biết tội lỗi mình mà quay trở lại làm hoà với Đức Chúa Trời, đó là người ta phải nhận tội mình qua sự ăn năn và cầu xin Đức Chúa Trời tha thứ cho. Bây giờ, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ phán xét kẻ gây ra những sự phạm tội trong loài người và giải cứu dân sự của Ngài, vì cả thế gian đều thuộc về Ngài.

Ê-sai 27:1-5: Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va sẽ dùng gươm cứng, lớn, và mạnh mà phạt lê-vi-a-than, là con rắn lệ làng, phạt lê-vi-a-than là con rắn cong queo; và Ngài sẽ giết con vật lớn dưới biển. Trong ngày đó, các người khà hát bài nói về vườn nho sanh ra rượu nho! Ấy chính Ta, Đức Giê-hô-va, là Đấng giữ nó, sẽ chốc chốc tưới nó, và giữ nó đêm ngày, kéo người ta phá hại chẳng. Ta chẳng cảm giận. Mặc ai đem chà chuôm gai gốc mà chống cự cùng Ta! Ta sẽ đi đánh chúng nó, đốt chung làm một. Chẳng gì bằng nhờ sức Ta, làm hòa với Ta, phải, hãy làm hòa với Ta!

Chữ **lê-vi-a-than - leviathan**^{H3882} chép trong câu 1 trên, đó là chữ לִיַּתָּן - **livyathan**, số 3882 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con quái vật của biển, con rồng,*

Chữ **con vật lớn - the dragon**^{H8577} chép trong câu 1 trên, đó là chữ תַּנִּינִי - **tanniyn**, số 8577 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con rồng, con rắn, quái vật của biển;*

Thi-Thiên 116 câu 4-6 chép: Nhưng tôi kêu cầu Danh Đức Giê-hô-va, rằng: Đức Giê-hô-va ôi! cầu xin Ngài giải cứu linh hồn tôi. Đức Giê-hô-va hay làm ơn, và là công bình; Đức Chúa Trời chúng ta có lòng thương xót. Đức Giê-hô-va bảo hộ người thật thà; Tôi bị khốn khổ, Ngài bèn cứu tôi.

Bản King James version chép: ⁴Then called ^{H7121} I upon the name ^{H8034} of the LORD ^{H3068}; O LORD ^{H3068}, I beseech ^{H577} thee, deliver ^{H4422} my soul ^{H5315}. ⁵Gracious ^{H2587} is the LORD ^{H3068}, and righteous ^{H6662}; yea, our God ^{H430} is merciful ^{H7355}. ⁶The LORD ^{H3068} preserveth ^{H8104} the simple ^{H6612}: I was brought ^{H1809} low ^{H1809}, and he helped ^{H3467} me.

Có nghĩa là: *Bây giờ tôi lớn tiếng kêu cầu Danh của Đức Giê-Hô-Va: Hỡi Đức Giê-Hô-Va, tôi cầu xin Ngài hãy giải cứu linh hồn tôi. Đức Giê-Hô-Va nhân từ giàu lòng thương xót và công bình; Phải, Đức Chúa Trời*

của chúng tôi là Đấng hay thương xót. Đức Giê-hô-Va bảo tồn sự sống cho người thật thà: Tôi đã bị khôn khổ hết sức và Ngài đã giải cứu tôi.

Trong cuộc sống thuộc thể, phần nhiều người tin Chúa vẫn nghĩ rằng, khi người ta xưng Danh Chúa trong sự cầu nguyện, là điều cần phải làm, như khi người ta gửi một điều gì cho ai, thì phải có tên người nhận cùng địa chỉ của người nhận, hầu cho không bị thất lạc. Nhưng trong Lẽ thật thì khi chúng ta kêu cầu Danh Chúa, thì trước hết chúng ta cần phải hiểu ý nghĩa của Danh Chúa cùng các lời mà chúng ta sẽ cầu xin Ngài.

Chữ **Danh - the name**^{H8034} chép trong Thi-Thiên 116 câu 4 đó là chữ **שׁוֹמֵר** - **shêm**, số 8034 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Thanh danh, vị thế, sự tôn trọng, uy quyền, quyền thế, quyền lực, bổn tánh;**

Chữ **Đức Giê-hô-Va - the LORD**^{H3068} chép trong câu 4 trên, đó là chữ **יְהוָה** - **Yehovah**, số 3068 ra từ chữ **יָהּ** - **hayah**, số 1961 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Đấng Tự Hữu, Đấng Hằng Hữu, Đấng Trước Đã Có, Đấng nay Hiện Có, Đấng Sau Còn Đến;**

Giê-hô-Va Đức Chúa Trời sẽ không trách người ta chỉ gọi Danh Ngài để không nhầm với danh nào khác, nhưng Đức Giê-hô-Va muốn tuyển dân của Ngài trông cậy vào Danh của Ngài trong sự hiểu biết về **Thanh danh, vị thế, sự tôn trọng, uy quyền, quyền thế, quyền lực, bổn tánh** của Ngài, vì hết thảy muôn vật đều bởi Danh của Đức Giê-hô-Va mà được dựng nên và có. Điều đó có nghĩa là Đức Giê-hô-Va có toàn quyền xem xét và phán xét muôn vật trong chủ quyền của Ngài có liên quan đến sự khiêu nại, sự nài xin của dân sự Ngài.

Giê-hô-Va Đức Chúa Trời muốn tuyển dân của Ngài phải nhận biết thân phận thật của mình, là con trai của Đức Chúa Trời và Giê-hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng toàn năng, muôn vật đều thuộc về Ngài. Giê-hô-Va Đức Chúa Trời muốn tuyển dân của Ngài phải thành lập đức tin của mình vào Danh của Đức Giê-hô-Va, vì có rất nhiều sự đang xảy ra trong thời hiện tại của chúng ta, thì đều có nguồn gốc từ ba, bốn đời trước khi chúng ta được sanh ra trong thân thể xác thịt này và những sự đó thật sự ở trong sự cai trị của Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Giê-hô-Va. Chính những sự đã xảy ra trong các đời trước chúng ta đã tác động, đã ảnh hưởng trên cuộc đời của chúng ta, hoặc tốt, hoặc xấu mà chúng ta không thể chối bỏ những sự đó, đặc biệt là sự báo trả của Luật pháp trên tội lỗi của tổ phụ chúng ta. Nhưng nếu chúng ta đã thành lập đức tin của mình trong sự hiểu biết về Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, thì trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, chúng ta có quyền cầu xin Đức Giê-hô-Va giúp đỡ chúng ta, như Lời Chúa đã chép trong Thi-Thiên 116:4-6 và điều này đã được thi hành bởi tiên tri Đa-ni-ên.

Đa-ni-ên 9:1-27: Năm đầu Đa-ri-út con trai A-suê-ru, về dòng người Mê-di, đã được lập làm vua trị nước người Canh-đê; đang năm đầu về triều người, ta, Đa-ni-ên, bởi các sách biết rằng số năm mà Lời Đức Giê-hô-va đã phán cùng đấng tiên tri Giê-rê-mi, để cho trọn sự hoang vu thành Giê-ru-sa-lem, là bảy mươi năm. Ta để mặt hướng về Chúa là Đức Chúa Trời, lấy sự khẩn nguyện, nài xin, với sự kiêng ăn, mặc bao gai, đội tro mà tìm. Vậy, ta cầu nguyện Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta, và ta xưng tội cùng Ngài mà rằng: Ôi! Chúa là Đức Chúa Trời cao cả và đáng khiếp sợ! Ngài giữ Lời giao ước và sự nhân từ đối với những kẻ yêu Ngài và giữ các điều răn Ngài, chúng tôi đã phạm tội, làm sự trái ngược, ăn ở hung dữ, chúng tôi đã bần nghịch và đã xây bỏ các giềng mối và lệ luật của Ngài. Chúng tôi đã không nghe các lời Ngài là các đấng tiên tri, đã lấy Danh Ngài mà nói cùng các vua, các quan trưởng, các tổ phụ chúng tôi, và cùng cả dân trong đất. Hỡi Chúa, sự công bình thuộc về Ngài, còn sự hổ mặt về chúng tôi, như ngày nay, sự ấy bao trùm người Giu-đa, dân cư Giê-ru-sa-lem, hết thảy người Y-sơ-ra-ên ở gần ở xa, trong mọi nước mà Ngài đã làm cho họ tan tác, vì cơ những sự gian ác họ đã phạm nghịch cùng Ngài. Hỡi Chúa, sự hổ mặt thuộc về chúng tôi, về các vua, các quan trưởng, các tổ phụ chúng tôi, bởi chúng tôi đã phạm tội nghịch cùng Ngài. Những sự thương xót và tha thứ đều thuộc về Chúa là Đức Chúa Trời chúng tôi; bởi chúng tôi đã bần nghịch cùng Ngài. Chúng tôi đã chẳng nghe Lời Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi, đặt bước đi trong luật pháp mà Ngài đã cậy tôi tớ Ngài là các đấng tiên tri để trước mặt chúng tôi. Hết thảy người Y-sơ-ra-ên đã phạm luật pháp Ngài và xây đi để không vâng theo tiếng Ngài. Vậy nên sự rửa sả, và thề nguyện chép trong luật pháp Môi-se là tội tớ của Đức Chúa Trời, đã đổ ra trên chúng tôi, vì chúng tôi đã phạm tội nghịch cùng Ngài. Ngài đã làm cho chắc các Lời đã phán nghịch cùng chúng tôi, cùng các quan án đã đoán xét chúng tôi, mà khiến tai vạ lớn đến trên chúng tôi; vì khắp dưới trời chẳng hề có tai vạ nào giống như đã làm ra trên Giê-ru-sa-lem. Cả tai vạ này đã đến trên chúng tôi như có chép trong luật pháp Môi-se; mà chúng tôi cũng không nài xin ơn của Giê-hô-

va Đức Chúa Trời mình, đặng xây bỏ khỏi sự gian ác mình và thấu rõ đạo thật của Ngài. Bởi cố đó, Đức Giê-hô-va ngắm xem và giáng tai vạ ấy trên chúng tôi; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi là công bình trong mọi việc Ngài làm, chỉ chúng tôi không vâng theo tiếng Ngài. Bây giờ, hỡi Chúa là Đức Chúa Trời chúng tôi, Ngài đã lấy tay mạnh đem dân Ngài ra khỏi đất Ê-díp-tô, đã làm nên cho mình một danh tiếng như ngày nay; còn chúng tôi đã phạm tội, đã làm việc ác. Hỡi Chúa, tôi cầu xin Chúa cứ mọi sự công bình Ngài khiến cơn giận và thịnh nộ của Ngài xây khỏi thành Giê-ru-sa-lem Ngài, tức là núi thánh Ngài; vì ấy là bởi tội lỗi chúng tôi và sự gian ác tổ phụ chúng tôi mà Giê-ru-sa-lem và dân Ngài phải chịu những kẻ ở chung quanh chúng tôi sỉ nhục. Cho nên bây giờ, hỡi Đức Chúa Trời chúng tôi, xin đoái nghe lời khẩn nguyện nài xin của kẻ tôi tớ Ngài! Xin vì cố Chúa, hãy rạng mặt Ngài ra trên nơi thánh vắng vẻ của Ngài! Hỡi Đức Chúa Trời tôi, xin ghé tai và nghe. Xin mở mắt nhìn xem những nơi hoang vu của chúng tôi, và thành đã được xưng bởi Danh Ngài! Không phải cậy những sự công bình mình mà chúng tôi nài xin Ngài, nhưng cậy những sự thương xót cả thể của Ngài. Hỡi Chúa! hãy dủ nghe; hỡi Chúa! hãy tha thứ; hỡi Chúa! hãy để ý và làm đi. Hỡi Đức Chúa Trời tôi! vì cố chính Ngài, xin chớ trì hoãn; vì thành Ngài và dân Ngài đã được xưng bằng Danh Ngài! Ta còn đang nói và cầu nguyện, xưng tội lỗi ta và tội lỗi dân Y-sơ-ra-ên ta và ta dâng lời nài xin trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta, vì núi thánh Đức Chúa Trời ta; vậy ta còn nói trong khi cầu nguyện, này, Gáp-ri-ên, người mà ta đã thấy trong sự hiện thấy lúc đầu tiên, được sai bay mau đến dựng ta độ lúc dâng lễ chiều hôm. Người dạy dỗ ta và nói cùng ta rằng: Hỡi Đa-ni-ên, bây giờ ta ra để ban sự khôn ngoan và thông sáng cho người. Lời phán dặn đã ra từ khi người bắt đầu nài xin; và ta đến để tỏ Lời đó cho người, vì người đã được yêu quý lắm. Vậy hãy suy nghĩ sự đó và hãy hiểu biết sự hiện thấy. Có bảy mươi tuần lễ định trên dân người và thành thánh người, đặng ngăn sự phạm phép, trừ tội lỗi, làm sạch sự gian ác, và đem sự công bình đời đời vào, đặng đặt ấn tín nơi sự hiện thấy và lời tiên tri, và xúc dầu cho Đấng rất thánh. Người khá biết và hiểu rằng từ khi ra lệnh tu bổ và xây lại Giê-ru-sa-lem, cho đến Đấng chịu xúc dầu, tức là Vua, thì được bảy tuần lễ và sáu mươi hai tuần lễ; thành đó sẽ được xây lại, có đường phố và hào, trong kỳ khó khăn. Sau sáu mươi hai tuần lễ đó, Đấng chịu xúc dầu sẽ bị trừ đi, và sẽ không có chi hết. Có dân của vua hầu đến sẽ hủy phá thành và nơi thánh; cuối cùng nó sẽ như bị nước lụt ngập, có sự tranh chiến cho đến cuối cùng; những sự hoang vu đã định. Người sẽ lập giao ước vững bền với nhiều người trong một tuần lễ, và đến giữa tuần ấy, người sẽ khiến của lễ và của lễ chay dứt đi. Kẻ hủy phá sẽ đến bởi cánh gươm ghiếc, và sẽ có sự giận dữ đổ trên nơi bị hoang vu, cho đến kỳ sau rốt, là kỳ đã định.

Chúng ta tiếp tục suy gẫm Lời Chúa đã chép trong Thi-Thiên 116:7-11: Hỡi linh hồn ta, hãy trở về nơi an nghỉ người; Vì Đức Giê-hô-va đã hậu đãi người. Chúa đã giải cứu linh hồn tôi khỏi chết, mắt tôi khỏi giọt lệ, và chân tôi khỏi vấp ngã. Tôi sẽ đi trước mặt Đức Giê-hô-va trong đất kẻ sống. Tôi tin, nên tôi nói. Tôi đã bị buồn thảm lắm. Trong cơn bối rối tôi nói rằng: Mọi người đều nói dối.

Bản King James version chép: ⁷Return^{H7725} unto thy rest^{H4496}, O my soul^{H5315}; for the LORD^{H3068} hath dealt^{H1580} bountifully^{H1580} with thee. ⁸For thou hast delivered^{H2502} my soul^{H5315} from death^{H4194}, mine eyes^{H5869} from tears^{H1832}, and my feet^{H7272} from falling^{H1762}. ⁹I will walk^{H1980} before^{H6440} the LORD^{H3068} in the land^{H776} of the living^{H2416}. ¹⁰I believed^{H539}, therefore^{H3588} have I spoken^{H1696}: I was greatly^{H3966} afflicted^{H6031}: ¹¹I said^{H559} in my haste^{H2648}, All^{H3605} men^{H120} are liars^{H3576}.

Từ câu 7 đến câu 11 là lời thuộc về đức tin của người tin Chúa, sau khi đã cầu xin Giê-hô-Va Đức Chúa Trời giải cứu mình khỏi quyền lực của sự tội và sự chết.

Câu 7 chép: Hỡi linh hồn ta, hãy trở về nơi an nghỉ người; Vì Đức Giê-hô-va đã hậu đãi người.

Bản King James version chép: ⁷Return^{H7725} unto thy rest^{H4496}, O my soul^{H5315}; for the LORD^{H3068} hath dealt^{H1580} bountifully^{H1580} with thee.

Chữ linh hồn - soul^{H5315} chép trong câu 7 trên, đó là chữ נַפְשׁ - nephesh, số 5315 ra từ chữ נָפַח - naphash, số 5314 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hồn, tâm hồn, tâm trí, sự sống trong huyết của thân thể, sự ao ước, sự cảm xúc, sự thêm muốn*;

Chữ hãy trở lại - return^{H7725} chép trong câu 7 trên, đó là chữ שׁוּב - shuwb, số 7725 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự quay trở lại, sự khôi phục lại, sự phục hồi, sự làm tươi mới lại, được đưa trở lại, sự trở lại với*

mọi sự tốt lành vốn có từ trước nhưng đã bị tước bỏ bởi tội lỗi;

Chữ **nơi an nghỉ - thy rest**^{H4496} chép trong câu 7 trên, đó là chữ מנוח - **manowach**, số 4494 ra từ chữ נוח - **nuwach**, số 5117 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **nơi nghỉ ngơi, sự nghỉ ngơi, được nghỉ ngơi, được ổn định và ở lại, được thái bình, được thanh thản, hãy ở lại, được tự do,**

Trong cuộc sống thuộc thể, người ta không thể biết đâu là nơi yên nghỉ của tâm hồn cũng như nơi yên nghỉ của linh hồn (tâm linh), vì linh hồn cũng như tâm hồn của loài người đều thuộc về thần linh và sự sống, mà thân phận thật ở trong Đức Chúa Trời, là Đấng đã tạo nên linh hồn loài người.

Khi nói đến tâm hồn là nói đến sự sống của thân thể xác thịt của loài người sau khi đã nhận được sanh khí của Đức Chúa Trời thổi vào và tâm hồn chỉ tồn tại khi linh hồn của người ta còn sống trong thân thể xác thịt ở trên đất này mà thôi. Linh hồn loài người được tạo nên và đã có trong Đức Chúa Trời trước khi linh hồn đó được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đặt vào trong thân hình bằng bụi đất và như vậy, linh hồn loài người sẽ hằng còn, hoặc ở nơi thiên đàng nếu linh hồn đó đã hoàn thành công việc được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời giao cho, hoặc sẽ ở nơi hoả ngục đời đời, nếu linh hồn đó không tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời. Linh hồn loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va, có trách nhiệm dò thấu các nơi ẩn bí của tâm hồn và linh hồn có trách nhiệm bảo vệ, gìn giữ, sử dụng, cai trị tâm hồn theo Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời. Trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có phân biệt rõ ràng, linh hồn và tâm hồn không phải là một.

Lê-vi ký 26:1-12: Các người chớ làm những hình tượng; hoặc hình chạm, hoặc hình đúc; chớ dựng trong xứ mình một hòn đá nào có dạng hình, dựng sấp mình trước mặt hình đó, vì Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người. Hãy giữ lễ sa-bát Ta, và tôn kính nơi thánh Ta. Ta là Đức Giê-hô-va. Nếu các người tuân theo luật pháp Ta, gìn giữ các điều răn Ta và làm theo, thì Ta sẽ giáng mưa thuận-thì, đất sẽ sanh hoa lợi, và cây ngoài đồng sẽ kết bông trái. Mùa đập lúa sẽ lần đến mùa hái nho, mùa hái nho sẽ lần đến mùa gieo mạ; các người sẽ ăn no, ở bình yên trong xứ mình. Ta sẽ giáng sự bình tịnh trong nước, các người ngủ không sợ ai dọa; Ta sẽ diệt những loài thú dữ khỏi xứ, gươm giáo chẳng đưa qua xứ các người. Các người đuổi theo quân nghịch, họ sẽ bị gươm sa ngã trước mặt các người. Năm người trong các người sẽ đuổi theo một trăm; một trăm trong các người sẽ đuổi theo một vạn, và quân nghịch sẽ bị gươm sa ngã trước mặt các người. Ta sẽ đọa lại cùng các người, làm cho sanh sản và thêm nhiều, cùng kết lập giao ước với các người. Các người sẽ ăn hoa lợi cũ mình, và đem cái cũ ra dựng chừa chỗ cho cái mới. Ta sẽ lập chỗ ở Ta giữa các người, tâm hồn Ta không hề ghé góm các người đâu. Ta sẽ đi giữa các người, làm Đức Chúa Trời các người, và các người sẽ làm dân Ta.

Bản King James version chép câu 11 và 12 trên như sau: ¹¹And I will set^{H5414} my tabernacle^{H4908} among^{H8432} you: and my soul^{H5315} shall not abhor^{H1602} you. ¹²And I will walk^{H1980} among^{H8432} you, and will be your God^{H430}, and ye shall be my people^{H5971}.

Có nghĩa là: **Và Ta sẽ đặt đền tạm của Ta giữa các người: tâm hồn của Ta sẽ không ghét ghê các người. Ta sẽ đi giữa các người và làm Đức Chúa Trời của các người và các người sẽ làm dân của Ta.**

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **Ta sẽ lập chỗ ở Ta giữa các người** - ¹¹And I will set^{H5414} my tabernacle^{H4908} among^{H8432} you. Chữ **chỗ ở - tabernacle**^{H4908} chép trong câu 11 trên, đó là chữ מִשְׁכָּן - **mishkan**, số 4908 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **đền tạm;**

Lời Chúa chép trong Lê-vi ký 26 câu 11 và 12 đã ứng nghiệm về Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, khi Ngài đến thế gian này và ở giữa loài người, được chép sách Giăng 1 và sách Khải huyền 21.

Giăng 1:14-18: Lời (của Đức Chúa Trời) đã trở nên xác thịt, ở (dwelt^{G4637} - ΣΚΗΝΟΩ - tabernacle) giữa chúng ta, đầy ơn và lẽ thật; chúng ta đã ngắm xem sự vinh hiển của Ngài, thật như vinh hiển của Con một đến từ nơi Cha. Giăng làm chứng về Ngài khi kêu lên rằng: Ấy là về Ngài mà ta đã nói: Đấng đến sau ta trỗi hơn ta, vì Ngài vốn trước ta. Và, bởi sự đầy dẫy của Ngài mà chúng ta đều có nhận được, và ơn càng thêm ơn. Vì luật pháp đã ban cho bởi Môi-se, còn ơn và lẽ thật bởi Đức Chúa Jêsus Christ mà đến. Chẳng hề ai thấy Đức Chúa Trời; chỉ Con một ở trong lòng Cha, là Đấng đã giải bày Cha cho chúng ta biết.

Khải huyền 21:3: Tôi nghe một tiếng lớn từ nơi ngai mà đến, nói rằng: này, đền tạm (dwelt^{G4637} - tabernacle) của Đức Chúa Trời ở (dwell^{G4633} - tabernacle) giữa loài người! Ngài sẽ ở với chúng, và chúng sẽ làm dân Ngài; chính Đức Chúa Trời sẽ ở với chúng.

Kể từ khi A-đam (loài người) vì cố tội lỗi mình mà phải bị Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đuổi ra khỏi vườn Ê-đen, thì loài người đã không thể trở lại vườn Ê-đen, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sai các chê-ru-bin với gươm lưỡi chói loà canh giữ con đường dẫn đến cây sự sống, điều đó có nghĩa là vì cố tội lỗi đã khiến cho ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi loài người đã thiếu mất sự vinh hiển, là sự sáng thật của Đức Chúa Trời và sự rửa sả đã cai trị xác thịt bằng bụi đất, nên linh hồn không nhận được Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời và cũng là cây sự sống của Đức Chúa Trời. Các thần chê-ru-bin cầm gươm lưỡi chói loà đó là bóng về sự phán xét công bình của Đức Chúa Trời đối với các linh hồn phạm tội không vâng phục Luật pháp của Ngài. Nhưng linh hồn loài người sẽ trở lại được vườn Ê-đen và tới được cây sự sống nếu linh hồn đó sống theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà Luật pháp của Đức Chúa Trời ban cho loài người đó chính là con đường dẫn người ta đến với Đấng Christ, là Đấng cứu chuộc loài người. Gươm lưỡi chói loà đó là bóng về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, có tác dụng làm cho chết các việc của xác thịt và khi công việc thuộc về xác thịt đã bị đóng định trên thập tự giá (mà **gươm lưỡi chói loà** đó là bóng), thì linh hồn người đó được phục hồi sự sống mình và kể từ đó, môi miệng của người (là bóng về cánh tay thuộc linh) sẽ hợp pháp công bố Lời hằng sống của Đức Chúa Trời, mà **trái của cây sự sống** đó là bóng. Khi tội lỗi mà người ta đã phạm trong xác thịt mình đã được tha thứ theo sự công bình của Luật pháp, thì tâm hồn và linh hồn của người đó được hiệp lại làm một mà thờ phượng Đức Chúa Trời bằng tâm thần và bằng Lẽ thật và cả hai được làm hoà thuận với Đức Chúa Trời.

Ê-phê-sô 2:11-16: **Vậy, anh em, theo xác thịt là người ngoại, bị những kẻ xưng mình là người chịu cắt bì trong xác thịt bởi tay người ta, gọi anh em là người không chịu cắt bì, hãy nhớ lại lúc trước, trong thuở đó, anh em không có Đấng Christ, bị ngoại quyền công dân trong Y-sơ-ra-ên, chẳng dự vào giao ước của lời hứa, ở thế gian không có sự trông cậy và không có Đức Chúa Trời. Nhưng trong Đức Chúa Jê-sus Christ, anh em là kẻ ngày trước cách xa, hiện nay đã nhờ huyết Đấng Christ mà được gần rỗi. Vì, ấy chính Ngài là sự hòa hiệp của chúng ta; Ngài đã hiệp cả hai lại làm một, phá đổ bức tường ngăn cách, là sự thù nghịch đã phân rẽ ra, bởi vì Ngài đã đem thân mình mà trừ bỏ luật pháp của các điều răn chép thành điều lệ. Như vậy, khi làm cho hòa nhau, Ngài muốn lấy cả hai lập nên một người mới trong Ngài, và vì bởi thập tự giá Ngài đã làm cho sự thù nghịch tiêu diệt, nên nhờ thập tự giá đó Ngài khiến cả hai hiệp thành một thể, mà làm hoà thuận với Đức Chúa Trời.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã có một kế hoạch cứu chuộc loài người thông qua việc Ngài ban Luật pháp cho loài người, nghĩa là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người một con đường, để dắt dẫn loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, nếu loài người tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời. Điều này có nghĩa là, chính linh hồn phải nhận biết thân thể xác thịt mình là hay chết này không thể vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời, vì nó đã bị bán cho tội lỗi từ khi còn nằm trong lòng mẹ, vậy nên Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người (qua dân Y-sơ-ra-ên) đó là ban cho linh hồn loài người, chứ không phải là ban cho thân thể xác thịt loài người, vì thân thể xác thịt của loài người được tạo nên làm đồ dùng cho linh hồn loài người quản trị theo sự chỉ định của Đức Chúa Trời.

Vì Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người (qua dân Y-sơ-ra-ên) được chép trong văn tự, không trực tiếp tỏ ra sự sáng thật cho linh hồn loài người, cũng như hạt lúa mì kia nếu không được lột bỏ vỏ trấu và nếu không nấu chín, thì người ta không thể ăn được và người ta không thể nhận được các chất dinh dưỡng có trong hạt lúa mì đó vậy. Chính vì điều kiện quan trọng này mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thiết lập chức vụ thầy tế lễ cho tuyển dân của Ngài, vì thông qua chức vụ thầy tế lễ mà Thần của Đức Giê-Hô-Va sẽ tỏ cho các thầy tế lễ được hiểu biết Luật pháp của Ngài mà giảng dạy cho dân sự và chính Thần của Đức Giê-Hô-Va sẽ thắp ngọn đèn của Ngài nơi những người nào thật sự kính sợ Đức Giê-Hô-Va và yêu mến Luật pháp của Ngài. Bấy giờ linh hồn của những người đó mới nhận được sức sự sống cho linh hồn mình.

Nếu linh hồn của loài người không nhận biết Đức Giê-Hô-Va, không nhận biết Giao-ước của Đức Chúa Trời, thì linh hồn của người đó sẽ không có nơi nào để nương náu mình. Nếu linh hồn loài người không biết nơi náu mình, thì ma quỷ sẽ tiếp tục sử dụng sự lừa dối để khiến loài người tiếp tục sống trong tội lỗi cho đến khi thân thể xác thịt của người đó qua đời và linh hồn người đó sẽ bị hư mất đời đời.

Cho đến tận thời kỳ sau rốt này, rất nhiều được nghe đến Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ và cũng có rất nhiều người cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jê-sus Christ làm Cứu Chúa cho sự sống mình, nhưng phần nhiều trong số đó lại không nhận biết chân giá trị của Lời Đức Chúa Trời, nên người ta đã lấy trí khôn của xác thịt mình, vì sự thiếu hiểu biết về Luật pháp của Đức Chúa Trời mà tự khiến mình trở thành quân trộm cướp, khi

những người đó tự nhảy vào chức vụ thầy tế lễ của Nước Đức Chúa Trời. Hành động không tôn trọng chủ quyền của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời, tự ý nhảy vào chức vụ thầy tế lễ nhà vua đó là công việc của ma quỷ, chứ không phải là công việc của người tin Chúa, cũng như những người Giu-đa đã bắt bớ Đức Chúa Jê-sus vậy, dù họ vẫn tự tin rằng mình là con cháu của Áp-ra-ham và là kẻ thờ phượng Đức Chúa Trời, nhưng Chúa Jê-sus đã phán cho họ biết rằng, họ là con cái của ma quỷ, vì họ đã không nhận biết Ngài - Đức Chúa Jê-sus Christ là Đấng Christ, là Con một của Đức Chúa Trời.

Là người tin Chúa thật, thì phải tôn trọng chủ quyền của Đức Chúa Trời trong mọi sự, vì Kinh-Thánh đã chép rõ các mạng lệnh của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời về các chức vụ, cùng những sự chỉ định của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời trên tuyển dân của Ngài. Nếu người nào không tôn trọng chủ quyền của Đức Chúa Trời và không vâng phục các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, thì linh hồn của người ấy không có sự trông cậy, không có sự yên nghỉ thật.

Thi-Thiên 62:1-12: Linh hồn tôi nghỉ an nơi một mình Đức Chúa Trời; Sự cứu rỗi tôi từ Ngài mà đến. Một mình Ngài là hòn đá tôi, sự cứu rỗi tôi, và là nơi ẩn náu cao của tôi; tôi sẽ chẳng bị rúng động nhiều. Các người xông vào một người cho đến chừng nào, đặng chung nhau đánh đổ người như một cái vách nghiêng, khác nào một rào hầu ngõ? Chúng nó chỉ bàn bạc đánh đổ người khỏi cao vị người; Họ ưa chuộng điều dối giả, lấy miệng mình chúc phước, nhưng trong lòng thì rửa sả. Hỡi linh hồn ta, hãy nghỉ an nơi Đức Chúa Trời; Vì sự trông cậy ta ở nơi Ngài. Chỉ một mình Ngài là hòn đá tôi, sự cứu rỗi tôi, và là nơi ẩn náu cao của tôi; tôi sẽ chẳng bị rúng động. Sự cứu rỗi và sự vinh hiển tôi ở nơi Đức Chúa Trời; Hòn đá về sức lực tôi, và nơi nương náu mình cũng đều ở nơi Đức Chúa Trời. Hỡi bá tánh, khá nhờ cậy nơi Ngài luôn luôn, hãy dốc đổ sự lòng mình ra tại trước mặt Ngài: Đức Chúa Trời là nơi nương náu của chúng ta. Quả thật, người hạ lưu chỉ là hư không, Người thượng đẳng chỉ là dối giả; Nhắc để trên cân, chúng nó chổng lên, chúng nó hết thảy nhau đều nhẹ hơn sự hư không. Chớ nhờ cậy sự hà hiếp, cũng đừng để lòng trông cậy nơi sự trộm cướp, vì uổng công; Nếu của cải thêm nhiều lên, chớ đem lòng vào đó. Đức Chúa Trời có phán một lần, tôi có nghe sự này hai lần, rằng sự quyền năng thuộc về Đức Chúa Trời. Và lại, hỡi Chúa, sự nhân từ thuộc về Chúa; Vì Chúa trả cho mọi người tùy theo công việc của họ.

Trong cuộc sống thuộc thể, tùy theo điều kiện mà loài người biết xây dựng nơi ở cho mình sao cho được an toàn, ngay cả các loại công cụ dùng cho các loại nghề, để sản xuất, để di chuyển, để phục vụ, người ta cũng tìm mọi cách để có được sự an toàn cho sự sống mình, đó là người ta biết tìm kiếm các loại vật liệu thích hợp để xây dựng, để chế tạo, để bảo vệ sự sống mình trong các hoàn cảnh mà người ta sẽ phải đối diện với.

Nhưng trong cuộc sống thuộc linh, rất nhiều người mang danh là người tin Chúa, thậm chí là người đứng giảng, đã bỏ qua những điều kiện quan trọng mang tính nền tảng cho sự sống mình, đó là Giao-ước của Đức Chúa Trời. Nếu người tin Chúa mà không nhận biết Giao-ước của Đức Chúa Trời, thì sự tin của người đó sẽ ra vô ích, vì Lời Chúa có chép **“Nếu các nền bị phá đổ, người công bình sẽ làm sao?”** (Thi-Thiên 11:3)

Lời Đức Chúa Trời chính là nơi yên nghỉ của linh hồn loài người, nhưng người ta phải tìm đến nơi yên nghỉ cho linh hồn theo nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời, chứ không chỉ là sự người ta nói *tôi tin* mà được.

Thi-Thiên 116:8-14: Chúa đã giải cứu linh hồn tôi khỏi chết, mắt tôi khỏi giọt lệ, và chân tôi khỏi vấp ngã. Tôi sẽ đi trước mặt Đức Giê-hô-va trong đất kẻ sống. Tôi tin, nên tôi nói. Tôi đã bị buồn thảm lắm. Trong cơn bối rối tôi nói rằng: Mọi người đều nói dối. Tôi sẽ lấy gì báo đáp Đức Giê-hô-va về các ơn lành mà Ngài đã làm cho tôi? Tôi sẽ cầm cái chén cứu rỗi, mà cầu khẩn Danh Đức Giê-hô-va. Tôi sẽ trả xong cho Đức Giê-hô-va các sự tôi hứa nguyện, tại trước mặt cả dân sự Ngài.

Khi chúng ta đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jê-sus Christ làm Cứu Chúa của sự sống mình, thì linh hồn chúng ta vẫn đang sống trong thân thể xác thịt hay chết này, vậy thì làm thế nào chúng ta biết linh hồn mình đã được giải cứu khỏi sự chết và thân thể xác thịt mình được cứu chuộc khỏi sự rửa sả của Luật pháp, nếu chúng ta không thật sự hiểu đúng chân giá trị của Lời Đức Chúa Trời?

Rất nhiều người tin Chúa đã ngộ nhận bởi những sự giảng dạy không đúng với Lời Đức Chúa Trời và người ta tự cho rằng, khi họ đã cầu nguyện tin nhận Đức Chúa Jê-sus Christ làm Chúa của cuộc đời mình, thì họ đã được cứu rỗi! **Kinh-Thánh đã không chép như vậy.**

Vì khi một cầu nguyện theo sự hướng dẫn của người truyền đạo, thì người đó mới chỉ nói bằng môi miệng mình mà thôi, người ấy chưa thật sự nhận biết Đức Chúa Jê-sus Christ, chưa nhận biết Luật pháp của Đức Chúa Trời và tội lỗi của người đó vẫn chưa được bôi xóa, bởi vì người ấy chưa thật sự nhận biết tội lỗi là gì và cần

cứ vào đâu mà người ấy thật sự ăn năn tội lỗi mình?

Người ấy chưa biết thế nào là **tin** Chúa và thế nào là tiếp nhận Chúa và theo Lẽ thật, linh hồn của người đó chưa được sự sống lại, vì người ấy chưa biết Lẽ thật là gì và Đức Thánh-Linh là ai! Người ấy chưa thật sự biết sự cứu rỗi linh hồn và sự cứu chuộc thân thể xác thịt mình nghĩa là gì và người ấy chưa biết thế nào là sự trông cậy. Người ấy giống như một em bé mới được đưa vào nhà trẻ mà thôi, cần phải được dạy dỗ rất nhiều.

Thi-Thiên 116 không chép cho người mới tin Chúa, nhưng chép cho những người đã thật sự tin có Đức Chúa Trời và đang tìm kiếm các bằng chứng của sự cứu rỗi linh hồn và sự cứu chuộc thân thể xác thịt mình.

Thi-Thiên 116 câu 8 là bằng chứng về sự sống lại của linh hồn và thông qua sự sống lại của linh hồn mà người ấy biết thân thể xác thịt mình đã được cứu chuộc khỏi sự rửa sả của Luật pháp.

Người tin Chúa chỉ nhận biết linh hồn mình đã thật sự được sự sống lại, khi con mắt của linh hồn nhìn vào Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh mà nhận được sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh, là Đấng phán trực tiếp với linh hồn người đó, chứ không phải bởi tâm trí xác thịt của người nhận biết những sự mâu nhiệm được giấu trong văn tự. Điều đó cũng như người mù được nhìn thấy vật chung quanh mình, dù người đó có thể chưa được biết tên và tác dụng của các vật thể ấy như thế nào, cũng như người điếc được nghe âm thanh vậy, dù người đó chưa biết âm thanh đó mang ý nghĩa gì, vì hết thảy những sự đó được gọi là lạ lùng. Nhưng người đó bắt đầu biết cầm giữ chân mình khỏi vấp ngã, nghĩa là bắt đầu biết noi theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, đó là dấu hiệu của chức năng nhìn và nghe đã được phục hồi và khi hai chức năng này đã được phục hồi thì tiếp đến là đức tin của người đó được thành lập và khi đức tin đã được thành lập, thì môi miệng của người đó bắt đầu có công việc để làm, không phải chỉ là nói theo ý muốn của xác thịt, nhưng là theo sự cai trị của linh hồn mình.

Thi-Thiên 116:9-11: Tôi sẽ đi trước mặt Đức Giê-hô-va trong đất kẻ sống. Tôi tin, nên tôi nói. Tôi đã bị buồn thảm lắm. Trong cơn bối rối tôi nói rằng: Mọi người đều nói dối.

Bản King James version chép: ⁹I will walk^{H1980} before^{H6440} the LORD^{H3068} in the land^{H776} of the living^{H2416}. ¹⁰I believed^{H539}, therefore^{H3588} have I spoken^{H1696}: I was greatly^{H3966} afflicted^{H6031}: ¹¹I said^{H559} in my haste^{H2648}, All^{H3605} men^{H120} are liars^{H3576}.

Chữ **sống** - the living^{H2416} chép trong câu 9 trên, đó là chữ חַיִּים - chay, số 2416 ra từ chữ חַיִּים - chayah, số 2421 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *được sự sống, sự sống được duy trì, sự sống được giữ vững, sự sống thành công, sự sống thịnh vượng, sự sống được phục hồi từ sự chết, sự sống đời đời.*

Chữ **tin** - believed^{H539} chép trong câu 10 trên, đó là chữ אָמַן - 'aman, số 539 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự chứng minh, sự ủng hộ, sự xác nhận, sự tin tưởng, sự tin cách chắc chắn, sự tin cậy, sự trung thành với, sự tin được thành lập, sự tin được duy trì;*

Thi-Thiên 116 là sự dạy dỗ của Đức Thánh-Linh đối với những người thật sự có lòng yêu mến Đức Chúa Trời, mà những người đó đã vì cố những sự giảng dạy không đúng theo giá trị thật của Lời Đức Chúa Trời từ các thầy tế lễ không có lòng kính sợ Đức Giê-hô-Va và bởi những kẻ gọi là thầy thông giáo, nhưng không được Đức Chúa Trời chỉ định, khiến cho linh hồn của những người đó không nhận được sự giải cứu của Đức Giê-hô-Va, nên những người đó phải bị buồn thảm và phải ở trong những cơn bối rối và có như thế nào lúc họ không còn tin vào những người mang danh thầy tế lễ, mang danh là thầy thông giáo đã từng dạy đạo cho họ nữa, như Lời Chúa đã chép trong câu 11 rằng: **Trong cơn bối rối tôi nói rằng: Mọi người đều nói dối.**

Đức Giê-hô-Va cảnh cáo hết thảy những người mang danh thầy tế lễ, mang danh là thầy thông giáo, nhưng không có lòng kính sợ Đức Chúa Trời, về hậu quả của những công việc họ đã làm cho tuyển dân của Ngài.

Giê-rê-mi 8:1-12: Đức Giê-hô-va phán: Trong thời đó, người ta sẽ bối xương của các vua Giu-đa, xương của các quan trưởng, xương của các thầy tế lễ, xương của các tiên tri, và xương của các dân cư Giê-ru-sa-lem ra khỏi mồ mả. Người ta sẽ phơi những xương ấy ra dưới mặt trời, mặt trăng, và cơ binh trên trời, tức là những vật mà họ đã yêu mến, hầu việc, bước theo, tìm cầu, và thờ lạy. Những xương ấy sẽ chẳng được thâu lại, chẳng được chôn lại; sẽ như phân trên mặt đất. Mọi kẻ sót của họ hàng gian ác ấy còn lại trong mọi nơi Ta đã đuổi chúng nó đến, chúng nó sẽ cầu chết hơn là sống, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Vậy người khá bảo chúng nó rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Người ta vấp ngã, há chẳng đứng dậy sao? Kẻ nào trở đi, há chẳng trở về sao? Vậy thì làm sao mà dân sự Giê-ru-sa-lem này cứ mài miệt trong sự bội nghịch đời đời? Chúng nó khăng khăng giữ điều gian trá, chẳng chịu trở lại. Ta đã lắng tai và nghe: chúng nó chẳng nói ngay thẳng, chẳng có ai ăn năn điều ác của mình, mà rằng: Ta đã làm gì? Thấy đều dong ruổi như ngựa xông vào trận. Chim hạc giữa khoảng không tự biết các mùa nhất định

cho nó; chim cu, chim yến, chim nhạn, giữ kỳ đời chỗ ở. Nhưng dân Ta chẳng biết luật pháp của Đức Giê-hô-va! Sao các người nói được rằng: Chúng ta là khôn sáng, có luật pháp Đức Giê-hô-va ở với chúng ta? Nhưng, này, ngọn bút giả dối của bọn thông giáo đã làm cho luật pháp ấy ra sự nói dối! Những kẻ khôn sáng bị xấu hổ, sợ hãi, và bị bắt. Chúng nó đã bỏ Lời của Đức Giê-hô-va; thì sự khôn ngoan nó là thể nào? Vậy nên, Ta sẽ ban vợ chúng nó cho kẻ khác, ruộng chúng nó cho chủ mới; vì từ kẻ rất nhỏ cho đến người rất lớn, ai nấy đều tham lam; từ tiên tri cho đến thầy tế lễ, ai nấy đều làm sự gian dối. Chúng nó rịt vết thương cho con gái dân Ta cách sơ sài, nói rằng: Bình an, bình an! mà không bình an chi hết. Chúng nó làm ra sự gớm ghiếc, há lấy làm xấu hổ ư? đã chẳng xấu hổ chút nào, lại cũng không thẹn đỏ mặt. Vậy nên chúng nó sẽ ngã với những người vấp ngã. Đến ngày thăm phạt, chúng nó sẽ bị lật đổ, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Mọi người nào đã tin đến Danh Đức Giê-hô-va cũng như tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, thì phải có đức tin nơi Lời của Đức Chúa Trời, ngay cả khi tại nơi họ đang sống đó không có người đứng giảng, hoặc là có người giảng nhưng không đúng như Lời Chúa đã chép, thì dù những người đứng giảng đó có như thế nào, thì Lời của Đức Chúa Trời vẫn không bao giờ qua đi, và Đức Thánh-Linh vẫn luôn hiện diện trong toàn cõi vũ trụ này và Ngài biết rõ mọi sự lo lắng của dân sự Ngài. Người tin Chúa phải lấy đức tin mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người ngay từ khi loài người còn ở trong Đức Chúa Trời, dù vì tội lỗi của A-đam mà sự chết đã trải trên hết thảy loài người, thì đức tin cùng các chức năng sống của linh hồn vẫn còn ở trong loài người, vì các chức năng đó vẫn còn nên Đức Chúa Trời mới ban Luật pháp của Ngài cho loài người (qua dân Y-sơ-ra-ên), ấy là để quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ phục hồi sự sống cho các chức năng đó, nếu người ta tin chắc rằng, Đức Chúa Trời là Thành Tín, đầy dẫy sự nhân từ và giàu lòng thương xót đối với loài người.

Thi-Thiên 116:12-14: Tôi sẽ lấy gì báo đáp Đức Giê-hô-va về các ơn lành mà Ngài đã làm cho tôi? Tôi sẽ cầm cái chén cứu rỗi, mà cầu khẩn Danh Đức Giê-hô-va. Tôi sẽ trả xong cho Đức Giê-hô-va các sự tôi hứa nguyện, tại trước mặt cả dân sự Ngài.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời không cần các của tế lễ của loài người chúng ta, nhưng hết thảy các của tế lễ mà Đức Giê-hô-va đã chỉ định cho dân Y-sơ-ra-ên phải dâng lên cho Ngài tại nơi đền tạm đó, đều là bóng về Lời của Đức Chúa Trời phải được tôn cao trên môi miệng của những người được cứu chuộc bởi Đức Giê-hô-va, vì thân thể của chúng ta được gọi là đền thờ của Đức Chúa Trời và môi miệng của chúng ta là bàn thờ dâng của lễ thiêu, cũng là bàn thờ xông hương, cũng là bàn để bánh trần thiết thật cho Đức Chúa Trời.

Điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời muốn dân sự của Ngài phải làm, ấy không phải là làm cho Ngài, nhưng là làm cho sự sống lại và sự sống đời đời của linh hồn chúng ta và cho sự cứu chuộc thân thể xác thịt chúng ta ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp. Khi chúng ta công bố Lời của Đức Chúa Trời, thì từ trên trời cao, Giê-hô-va Đức Chúa Trời là Quan án công bình, sẽ căn cứ theo đức tin của những người nào đã tôn cao Lời của Đức Chúa Trời mà Ngài làm ơn cho người ấy, chiếu theo Giao-ước mà Ngài đã lập với tuyển dân của Ngài.

Khi người tin Chúa lấy đức tin của mình mà tôn cao Lời Đức Chúa Trời, là tôn cao Giao-ước bền vững của Đức Chúa Trời và sự tôn cao này phải làm trong đức tin có sự hiểu biết vững chắc, không lay chuyển, chứ không phải là sự bắt chước người ta mà nói theo, vì Đức Chúa Trời công bình sẽ xem xét mọi sự thuộc về linh hồn của người ta, chứ không phải theo trí khôn của loài người xác thịt.

Chữ **cầm** - take^{H375} chép trong câu 13 trên, đó là chữ נָשָׂא - nasa', số 5375 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự tôn cao, sự mang theo bên mình, sự theo đuổi, sự duy trì, sự chấp nhận, sự vâng giữ lấy, sự trở dậy, sự đứng dậy, sự tôn trọng, sự kính trọng, sự giành lấy cho mình, sự mặc lấy cho mình, sự nắm giữ lấy cho mình;*

Chữ **cái chén** - the cup^{H3563} chép trong câu 13 trên, đó là chữ כַּוֵּץ - kowc, số 3563 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *cái chén, phần thưởng giành cho người đoạt giải, vật chứa đựng những sự người ta có thể uống được, ăn được cho sự sống mình, là bóng về sự giữ chặt và hưởng lấy những sự được Đức Chúa Trời ban cho;*

Chữ **cứu rỗi** - salvation^{H3444} chép trong câu 13 trên, đó là chữ יְשׁוּעָה - yeshuw'ah, số 3444 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự cứu chuộc, sự giải cứu, sự giải phóng, sự giải thoát, sự cứu giúp, sự viện trợ, sự phục hồi sức khỏe, sự phục hồi liên quan đến sự thắng, sự thịnh vượng, sự phúc lợi;*

Chữ **cầu khẩn** - call^{H7121} chép trong câu 13 trên, đó là chữ קָרָא - qara', số 7121 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tiếng kêu la, tiếng kêu gọi, lời kêu gọi, sự kể lại, sự khóc lớn tiếng, sự đọc lớn tiếng, sự công bố ra, sự đòi hỏi, sự yêu cầu;*

Chữ **Danh** - the name^{H8034} chép trong Thi-Thiên 116 câu 13 đó là chữ **שׁוּב** - **shêm**, số 8034 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Thanh danh, vị thế, sự tôn trọng, uy quyền, quyền thế, quyền lực, bốn tánh;**

Chữ **Đức Giê-hô-Va** - the LORD^{H3068} chép trong câu 13 trên, đó là chữ **יהוה** - **Yehovah**, số 3068 ra từ chữ **יהי** - **hayah**, số 1961 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Đấng Tự Hữu, Đấng Hằng Hữu, Đấng Trước Đã Có, Đấng nay Hiện Có, Đấng Sau Còn Đến;**

Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, điều đó có nghĩa là Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban sự cứu rỗi cho dân Y-sơ-ra-ên, là sự cứu rỗi linh hồn và sự cứu chuộc thân thể xác thịt ra khỏi sự rủa sả của Luật pháp. Trong ngày ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, Đức Giê-hô-Va đã phán rất rõ rằng: **“Các người hãy tuân mạng lệnh Ta, gìn giữ luật pháp Ta đặng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.”**(Lê-vi ký 18:4-5).

Sự cứu chuộc này là dành cho bất kỳ một người nào **giữ luật pháp và mạng lệnh của Đức Giê-hô-Va , người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sự cứu chuộc, sự giải cứu, sự giải phóng, sự giải thoát, sự cứu giúp, sự viện trợ, sự phục hồi sức khoẻ, sự phục hồi liên quan đến sự thắng, sự thịnh vượng, sự phúc lợi cho linh hồn mình và cho thân thể xác thịt mình.**

Đức Giê-hô-Va không hề phán rằng, chỉ có các thầy tế lễ mới được cứu rỗi, nhưng là bất kỳ người nào. Nhưng dân Y-sơ-ra-ên cũng như rất nhiều người tin Chúa trong thời kỳ sau rốt này đã không để ý đến mạng lệnh này, mà người ta đã ỷ lại, đã phó thác cho chức vụ thầy tế lễ và cho những người đứng giảng, còn tự mỗi người lại không muốn làm công việc thuộc về sự sống của chính mình, là phải tìm kiếm Nước Đức Chúa Trời và sự công bình của Ngài, nghĩa là tìm kiếm Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lời hằng sống về bền vững của Đức Chúa Trời. Lời Đức Chúa Trời đã chép rất rõ về trách nhiệm của mọi người trong tuyển dân của Ngài, cũng như mọi người tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, phải đạt cho chính mình, đó là:

Xuất Ê-díp-tô Ký 19:1-6: **Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều này cho dân Y-sơ-ra-ên: Các người đã thấy điều Ta làm cho người Ê-díp-tô, Ta chở các người trên cánh đại bàng làm sao, và dẫn các người đến cùng Ta thế nào. Vậy, bây giờ, nếu các người vâng Lời Ta và giữ sự giao ước Ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về Ta, vì cả thế gian đều thuộc về Ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho Ta. Bấy nhiêu Lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.**

Theo Lẽ thật, đó là hết thấy mọi người tin Chúa (mà dân Y-sơ-ra-ên là bóng) sau khi đã tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình và sau khi đã kinh nghiệm là Giê-hô-Va Đức Chúa Trời là thật, cùng Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng Đức Chúa Cha đã sai đến thế gian này để cứu chuộc loài người, thì những người đó phải nhận biết trách nhiệm mình, là phải **vâng giữ Lời Đức Chúa Trời và giữ sự giao ước của Ngài, thì trong muôn dân, những người đó sẽ thuộc riêng về Giê-hô-Va Đức Chúa Trời, vì cả thế gian đều thuộc về Giê-hô-Va Đức Chúa Trời. Những người đó sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho Giê-hô-Va Đức Chúa Trời.**

Hết thấy các Lời mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán và được chép trong Kinh-Thánh đều là Giao-ước, là Đá góc quý báu, là Nền bền vững, bất cứ người nào tin đến Lời Đức Chúa Trời thì sẽ không bị hổ thẹn, sẽ không phải vội vã, vì Giê-hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Hằng Sống, Ngài cai trị muôn vật theo Luật pháp thánh khiết và công bình của Ngài. Mọi người tin Chúa phải thực hành đức tin của mình mà làm theo Lời Đức Chúa Trời, vì Lời Đức Chúa Trời không bao giờ qua đi. Sự cứu chuộc cùng giá cứu chuộc đã được ban cho, nhưng mọi người tin Chúa phải tiếp nhận những sự ban cho đó bằng đức tin đã được thành lập bởi quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh, chứ không phải bằng miệng nói mà không làm theo Lời Đức Chúa Trời.

Cô-lô-se 2:6-7: **Anh em đã nhận Đức Chúa Jêsus Christ thế nào, thì hãy bước đi trong Ngài thế ấy; hãy chăm rể và lập nền trong Ngài, lấy đức tin làm cho bền vững, tùy theo anh em đã được dạy dỗ, và hãy dư dật trong sự cảm tạ.**